

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 97 - Các bài học về Nước Thiên đàng.

Phần 4 - Khi bột đã có men trộn vào .

Ma-thi-ơ 13:33: Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³³ Another^{G243} parable^{G3850} spake^{G2980} he unto them; The kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} unto leaven^{G2219}, which^{G3739} a woman^{G1135} took^{G2983}, and hid^{G1470} in three^{G5140} measures^{G4568} of meal^{G224}, till^{G2193} the whole^{G3650} was leavened^{G2220}.

Khi Chúa Jêsus phán Nước Thiên đàng giống như điều này, điều kia hoạt động trong hoàn cảnh, trong môi trường này hay môi trường kia khiến cho những sự sẽ được xảy ra, thì ấy không phải Nước Thiên đàng là như vậy, mà là sự phát triển của Nước Thiên đàng sẽ hoạt động tương tự như vậy.

Khi nói đến Nước Thiên đàng ấy là nói đến công việc của Đức Chúa Trời, vì Ngài cai trị mọi sự và Ngài khiến cho mọi sự được xảy ra theo như ý của Ngài và mục đích cuối cùng của ý tưởng Đức Chúa Trời là những sự tốt lành cho kế hoạch của Ngài. Những ý tưởng của Đức Chúa Trời là cao quá sức trí tưởng của loài người, vì thế cho nên người tin Chúa phải chấp nhận những sự sẽ xảy đến trên cuộc đời của mình và nhận biết rằng: Đức Chúa Trời đang cai trị mọi sự và Ngài làm nên mọi sự, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 45:5-8: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó.

Ê-sai 55:8-9: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu.

Trong bài học này, chúng ta hãy chú ý vào Lời Chúa phán và nhờ cậy Đức Thánh-Linh để hiểu được ý nghĩa của sự dạy dỗ này.

Chúa Jêsus sử dụng hình ảnh một người đàn bà lấy men trộn vào ba đấu (một ê-pha) bột và bột mì đó sau khi đã được trộn với men (*để nhồi làm bánh*) thì sẽ dậy (*nở ra*) cả lên để nói về sự phát triển của Nước Thiên đàng cũng sẽ giống như vậy.

Người đàn bà mang ý nghĩa về thân thể xác thịt của người ta và chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về người đàn bà.

Chữ đàn bà được chép trong câu 33 này, đó là chữ γυνή- *gune*, số 1135 ra từ chữ γίνωμαι- *ginomai*, số 1096 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *đàn bà; khiến cho xảy ra, gây ra, đem lại, chia rẽ, duy trì, quyến rũ, làm cho thất bại, làm cho sa ngã, làm cho kết thúc, làm cho hoàn thành, làm cho thể hiện ra, giữ lấy, làm ra, kết hôn, tham dự, công bố, đòi hỏi, trình diễn, nắm giữ, đảo lộn*;

Trước khi Đức Giê-hô-va ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên về một điều kiện rất quan trọng như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:10-25: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Vả, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mật mật ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Vả, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động

cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chăng. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chăng. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chằng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chăng. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.

Tại sao Đức Giê-hô-va lại phân biệt đối xử giữa người nam và người nữ như vậy?

Khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài chỉ tạo nên một người mà thôi, vì ấy là Ngài tìm một dòng dõi thánh và khi dòng dõi này đã được tạo nên đầy đủ theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ loài người sẽ không còn phải ở trên một hành tinh bên ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời nữa, mà được vào trong thiên đàng với Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã nhận thấy A-đam đã tìm trong các loài do Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, nhưng không thấy một ai giống như mình để giúp đỡ mình, nên Đức Chúa Trời đã tạo nên một người ra từ thân thể xác thịt của A-đam để làm người giúp đỡ A-đam.

Sáng thế ký 2:20-23: **A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chằng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.**

Khi Ê-va nghe lời con rắn mà hái trái cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì ấy là Ê-va đã phạm tội chống lại Lời của Đức Chúa Trời, vì A-đam đã nói cho Ê-va biết về mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. Vì cố tội lỗi của Ê-va khiến cho A-đam phạm tội đến nỗi chết, nên Đức Giê-hô-va đã phán xét Ê-va như sau:

Sáng thế ký 3:16: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người.**

Lời của Đức Chúa Trời đã phán với Ê-va là mạng lệnh trải muôn đời, không hề thay đổi.

Danh xưng của Ê-va chỉ được nhắc đến trong toàn bộ Kinh-thánh nguyên bản là 4 (bốn) lần mà thôi (*bản tiếng Việt chép 5 lần, vì người dịch thay chữ nàng- she thành Ê-va trong Sáng thế ký 4:2 thành ra 5 lần*) và số 4 mang ý nghĩa của *sự tự mình, tự bản thân người ta!*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về người đàn bà trong Giao-ước mới.

1 Ti-mô-thê 2:1-15: **Vậy, trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn nguyện, cầu xin, kêu van, tạ ơn cho mọi người, cho các vua, cho hết thảy các bậc cầm quyền, để chúng ta được lấy điều nhân đức và thành thật mà ở đời cho bình tịnh yên ổn. Ấy là một sự lành và đẹp mắt Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật. Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ, là người; Ngài đã phó chính mình Ngài làm giá chuộc mọi người. Ấy là lời chứng đã làm đúng kỳ (ta nói thật, không nói dối), vì lời chứng ấy, ta đã được cử làm thầy giảng, là sứ đồ và giáo sư cho dân ngoại, để dạy họ về đức tin và về lẽ thật. Vậy, ta muốn những người đàn ông đều giơ tay thánh sạch lên trời, mà cầu nguyện khắp mọi nơi, chớ có giận dữ và cãi cọ. Ta cũng muốn rằng những người đàn bà ăn mặc một cách gọn ghẽ, lấy nét na và đức hạnh giới mình, không dùng những tóc gióc, vàng, châu ngọc và áo quần quý giá, nhưng dùng việc lành, theo lẽ đương nhiên của người đàn bà tin kính Chúa. Đàn bà phải yên lặng mà nghe dạy, lại phải vâng phục mọi đàn ông. Ta không cho phép đàn bà dạy dỗ, cũng không được cầm quyền trên đàn ông; nhưng phải ở yên lặng. Vì A-đam được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Ê-va. Lại không phải A-đam bị dỗ dành, bèn là người đàn bà bị dỗ dành mà sa vào tội lỗi. Dầu vậy, nếu đàn bà lấy đức hạnh mà bền đỗ trong đức tin, trong sự yêu thương, và trong sự nên thánh, thì sẽ nhân đức con mà được**

cứu rồi.

Bản Kinh-thánh tiếng Việt đã dịch không đúng về chữ **được cứu rồi** trong câu 15. Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 15 như sau: **Notwithstanding she shall be saved^{G4982} in childbearing^{G5042}, if^{G1437} they continue^{G3306} in faith^{G4102} and charity^{G26} and holiness^{G38} with sobriety^{G4997}.**

Có nghĩa là: **Tuy nhiên đàn bà ấy sẽ được cứu (được bảo vệ, được an toàn trong sự sanh nở) trong khi mang thai và sanh con, nếu họ tiếp tục (bền đỗ) trong đức tin với sự nhân từ, sự nên thánh với sự tiết độ.**

Vì đối với Ê-va ban đầu đã bị Đức Chúa Trời phán xét và sự phán xét đó là người nữ sẽ bị đau đớn trong kỳ thai nghén và kỳ sanh nở, nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ thì người đàn bà sẽ được giải cứu khỏi sự phán xét này, với điều kiện là người ấy **phải bền đỗ trong đức tin và sự nhân từ, sự nên thánh và sự tiết độ.**

Như vậy, sự phán xét của Đức Chúa Trời vẫn còn trên hết thảy mọi người nữ được sanh ra trên đất này, ngay cả với những người nữ đã tin Chúa, nhưng, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.** (Giăng 8:31b-32)

Vì cơ sự phán xét này mà ma quỷ vẫn tiếp tục sử dụng thân thể xác thịt của người nữ để cám dỗ, để ngăn trở công việc của Nước Đức Chúa Trời, vì người nữ vẫn là vật thọ tạo của Đức Chúa Trời để làm người giúp đỡ cho người nam, nên ma quỷ tận dụng mọi cơ hội để chiếm đoạt, lợi dụng thân thể xác thịt của người giúp đỡ mà cám dỗ và ngăn trở người nam trong mọi sự, từ trong phạm vi gia đình đến phạm vi ảnh hưởng trong xã hội, chính trị và cuộc sống của loài người xác thịt.

Đức Chúa Trời biết trước mọi sự nên Ngài đã cảnh báo mọi người nam phai cảnh giác với những sự bề ngoài của người nữ, để không bị rơi vào bẫy của ma quỷ (*chứ không phải bẫy của những người nữ*).

Châm ngôn 31:30: Duyệt là giả dối, sắc lại hư không; Nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ được khen ngợi.

Chữ **men** chép trong Ma-thi-ơ 13:33 đó là chữ ζύμη- *zume*, số 2219 ra từ chữ ζέω- *zeo*, số 2204 của tiếng của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự kích động, sự vận động, náo động, khiến cho sôi lên, nóng bỏng, sôi trào;**

Trong cuộc sống của loài người, người ta luôn bị kích động bởi các loại men, tức là các chất gây kích thích vào tư tưởng, tinh thần của xác thịt người ta cũng như ns mà người ta thêm nếm vào trong thức ăn, đồ uống vậy. Chính vì khả năng của men hành động trong xác thịt của người ta nên Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, vì khi xác thịt của người ta đã được nếm biết điều gì thì nó sẽ phân biệt theo ý nó muốn và cái gì nó thích, nó muốn thì nó cho là tốt, còn cái gì nó không thích, không muốn thì nó cho là xấu, dù những sự nó coi là tốt hay xấu đó là nghịch lại với tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

Ví dụ, Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cứu rỗi loài người, nhưng đối với xác thịt loài người khi người ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời thì họ lại không thấy những sự đó là tốt lành, như tiên tri Ê-sai đã nói về điều mà loài người thế gian khi nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời và nhìn vào Chúa Jêsus mà khinh dể.

Ê-sai 53:1-3: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Khả năng phân biệt điều thiện và điều ác hành động qua năm giác quan của xác thịt loài người, như mắt, tai, mũi, lưỡi, cảm xúc cảm giác của da thịt;

Khi Gia-cóp nhìn thấy Ra-chên hình dung đẹp đẽ thì người yêu Ra-chên, nhưng người không yêu Lê-a thế nào, thì ngày sau rốt này, nhiều người tin Chúa yêu cũng chỉ thích những sự tốt lành được chép xuống trong giao ước của Đức Chúa Trời (*mà Ra-chên là bóng*) mà người ta lại không tìm kiếm Lễ thật, không để ý đến những sự giấu kín trong luật pháp văn tự của Lời của Đức Chúa Trời (*mà Lê-a là bóng*).

Khi mắt của vua Đa-vít (vốn là một người kính sợ Đức Giê-hô-va) từ trên nóc của đền mình mà nhìn thấy một người đàn bà đẹp và mặc dù người được người ta cho biết đó là vợ của một viên tướng thuộc dưới quyền của vua, nhưng lòng của vua đã bị say bởi men tình dục nên vua đã quên điều răn của Đức Giê-hô-va và vì cơ men đó mà người đã phạm tội nghịch lại năm điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

2 Sa-mu-ên 11:1-17: Qua năm mới, khi các vua thường ra tranh chiến, Đa-vít sai Giô-áp cùng các tôi

tớ mình và cả đạo binh Y-sơ-ra-ên đánh giặc; chúng cướp phá xứ dân Am-môn và vây thành Ráp-ba. Nhưng vua Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem. Một buổi chiều kia, Đa-vít trỗi dậy khỏi giường mình, đi dạo chơi trên nóc đền vua, bèn thấy một người nữ đang tắm; người nữ ấy rất là lịch sự. Đa-vít sai hỏi người nữ ấy là ai, thì người ta thưa rằng: Ấy là Bát-Sê-ba, con gái của Ê-li-am, vợ của U-ri, người Hê-tít. Đa-vít sai người đem nàng đến. Nàng đến nhà vua và vua ngủ với nàng. Sau khi nàng làm cho sạch sự ô uế mình, bèn trở về nhà. Người nữ nầy thọ thai, sai người tâu cùng Đa-vít rằng: Tôi có thai. Đa-vít bèn truyền lệnh cho Giô-áp rằng: Hãy sai U-ri, người Hê-tít, đến cùng ta. Vậy, Giô-áp sai U-ri đến cùng Đa-vít. U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm về Giô-áp và đạo binh có bình an chăng, cùng chiến trận ra thế nào. Đoạn, vua nói cùng U-ri rằng: Hãy đi xuống nhà người và rửa chân đi. Vậy, U-ri đi ra khỏi đền vua, có người đem theo người một của ăn nhà vua. Nhưng U-ri không về nhà mình, ngủ tại cửa đền vua cùng các tớ tở vua. Người ta thuật điều đó cho Đa-vít và nói rằng: U-ri không có đi xuống nhà người. Đa-vít hỏi U-ri rằng: Chớ thì người chẳng đi đường trở về sao? Cớ sao không đi xuống nhà người? U-ri thưa cùng Đa-vít rằng: Hôm giao ước, Y-sơ-ra-ên, và Giu-đa, vẫn ở dưới trại, Giô-áp, là chúa tôi, luôn với các tớ tở chúa tôi đang hạ trại nơi đồng trống, còn tôi lại vào nhà mình đặng ăn, uống, và ngủ cùng vợ mình sao? Tôi chỉ mạng sống và linh hồn của vua mà thề rằng, tôi chẳng biết làm một sự như vậy! Đa-vít nói cùng U-ri rằng: Hãy ở lại đây ngày nay, rồi mai ta sẽ sai người đi. Vậy, U-ri ở lại tại Giê-ru-sa-lem ngày ấy và ngày sau. Đoạn, Đa-vít vờ người ăn uống tại trước mặt mình, và làm cho người say; nhưng chiều tối, U-ri đi ra ngủ trên giường mình với các tớ tở của người, chớ không có đi xuống nhà mình. Sáng ngày mai, Đa-vít viết một cái thơ cho Giô-áp, và gửi nơi tay U-ri. Người viết như vậy: Hãy đặt U-ri tại hàng đầu, nơi hiểm nguy hơn hết của chiến trận, rồi hãy rút ra xa người, để người bị đánh và chết đi. Vậy, khi Giô-áp vây thành, bèn đặt U-ri tại chỗ đã biết có lính mạnh bạo của thù nghịch gìn giữ. Người trong thành kéo ra đánh Giô-áp, có mấy người trong bọn tớ tở Đa-vít ngã chết. U-ri, người Hê-tít, cũng chết.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:13-17: Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tở trai tở gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.

Một khi men đã được kích hoạt, tức là được người ta sử dụng, nó sẽ phát tác khiến cho mọi sự mà men đó được bỏ vào mà trở nên một hình ảnh khác, một vật khác so với lúc trước khi vật đó tiếp xúc với men, khiến cho hoặc trở nên xấu hơn, hoặc trở nên tốt hơn.

Khi Am-nôn, con trai của vua Đa-vít nhìn thấy sắc đẹp và sự lịch sự của Ta-ma, em gái của Áp-sa-lôm, con của vua Đa-vít, lòng của người đã bị say bởi men sắc và duyên của Ta-ma, mà bỏ qua luật pháp của Đức Giê-hô-va. Am-nôn đã dùng mưu kế và sức mạnh của xác thịt mình mà chiếm đoạt thân thể của Ta-ma và sau khi đạt được điều nhục dục của xác thịt mình muốn, thì thay vì yêu thương Ta-ma và cưới nàng làm vợ, thì Am-nôn lại lấy làm gớm ghét nàng quá, đến nỗi tình người ghen ghét nàng lại lớn hơn tình thương yêu nàng khi trước. Am-nôn nói cùng nàng rằng: **Hãy đứng dậy, đi đi!**

Tại sao Am-nôn lại biến chất nhanh đến như vậy đối với Ta-ma, là người mà hắn vừa rất yêu thích?

Khi men làm bột dậy lên (nở) đến mức toàn bộ số bột đó biến thành men, chứ không còn là bột làm bánh nữa, bột đó sẽ nhão ra thành nước, bởi những vi khuẩn đã sanh sản ra nhiều trong bột đó, khiến bột bị hư.

Cũng một lẽ ấy, khi người ta không quản trị xác thịt mình, không cẩn thận gìn giữ cái lòng của mình bằng quyền phép của luật pháp Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ nhân dịp kích động khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt người ta khi người ta nhìn thấy (tiếp xúc) những sự có sức hấp dẫn xác thịt như sắc đẹp, mùi thơm, vị ngon, giá trị, quyền lực, danh vọng. Khi xác thịt của người ta phạm tội thì quyền lực của ma quỷ sẽ biến thân thể xác thịt của người phạm tội đó thành tạo vật của chúng và mọi hành động của người đó sẽ không còn là của người đó mà là của ma quỷ và hậu quả cuối cùng dành cho người phạm tội đó là sự huỷ diệt và nếu người đó không được cứu rỗi thì sẽ bị hư mất đời đời.

Ma-thi-ơ 13:33: Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên.

Đức Chúa Jêsus phán ví dụ này để cảnh báo trước cho mọi người nghe Lời Ngài biết rằng, khi Nước Thiên đàng được rao giảng ra thì sẽ có rất nhiều người ham muốn quyền phép của Nước Thiên đàng và người ta sẽ không để cho Lời của Đức Chúa Trời hành động trong lòng mình, nhưng để cho trí khôn và những sự tham

muốn của xác thịt cai trị mà chiếm lấy quyền phép đó, khi họ thấy những quyền phép được làm ra bởi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta có thể thấy được điều này qua câu chuyện sau.

Công vụ các sứ đồ 8:1-24: Sau-lơ vốn ứng thuận về sự Ê-tiên bị giết. Trong lúc đó, Hội thánh ở thành Giê-ru-sa-lem gặp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ, còn hết thầy tín đồ đều phải chạy tan lạc trong các miền Giu-đê và xứ Sa-ma-ri. Dầu vậy, có mấy người tin kính chôn xác Ê-tiên và than khóc người quá bội. Nhưng Sau-lơ làm tàn hại Hội thánh: sấn vào các nhà, dùng sức mạnh bắt đàn ông đàn bà mà bỏ tù. Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi nầy đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành. Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó. Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói; vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều. Tại cố đó, trong thành được vui mừng khôn xiết. Bấy giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn, làm nghề phù phép, tự khoe mình là một người danh tiếng, khiến cho dân Sa-ma-ri rất lấy làm lạ lùng. Hết thầy từ trẻ đến già đều nghe theo người, mà nói rằng: Chính người là quyền phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn như thường gọi vậy. Nhân đó chúng nghe theo người, vì đã lâu nay người lấy phù phép giục họ thầy đều phải khen lạ. Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả đàn ông, đàn bà đều chịu phép báp-tem. Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-tem, thì ở luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm. Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp-tem thôi. Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh. Si-môn thấy bởi các sứ đồ đặt tay lên thì có ban Đức Thánh Linh xuống, bèn lấy bạc dâng cho, mà nói rằng: Cũng hãy cho tôi quyền phép ấy, để tôi đặt tay trên ai thì nấy được nhận lấy Đức Thánh Linh. Nhưng Phi-e-rơ trả lời rằng: Tiền bạc người hãy hư mất với người, vì người tưởng lấy tiền bạc mua được sự ban cho của Đức Chúa Trời! Người chẳng có phần hoặc số trong việc nầy; vì lòng người chẳng ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Vậy, hãy ăn năn điều ác mình, và cầu nguyện Chúa, hầu cho ý tưởng của lòng người đó họa may được tha cho. Vì ta thấy người đang ở trong mặt đấng và trong xiềng tội ác. Si-môn trả lời rằng: Xin chính mình các ông hãy cầu nguyện Chúa cho tôi, hầu cho tôi chẳng mắc phải điều ông nói đó.

Loài người trên trái đất này đã bị khả năng phân biệt điều thiện và điều ác hành động trong xác thịt mình cai trị mà khiến cho người ta bị chính khả năng đó khiến họ trở thành con nghiện của đủ mọi thứ ham muốn và những sự mà người ta ham muốn đó là thức ăn hoặc cho thân thể xác thịt hoặc cho tinh thần (*tư tưởng*) của mình. Thế gian có câu: **“Đói thì thềm thịt, thềm xôi, khi no cơm tẻ thì thôi mọi dưng”** nghĩa là khi người ta đói, thì tư tưởng của họ sẽ thềm đủ mọi thứ, nhưng khi họ được ăn no, dù chỉ là được ăn cơm nguội thôi, thì những vật mà họ đã ham muốn kia bị tiêu hao đi và không còn là sự hấp dẫn cho cái bụng của họ nữa.

Trong thuộc linh cũng vậy, nếu người ta chỉ chú trọng về xác thịt mình, thì người ta sẽ không hề biết rằng tâm linh họ đang đói khát, trần truồng, đui mù và chờ chết...vì người ta chỉ chăm những sự thuộc về xác thịt nên họ không thể cảm nhận được bất kỳ điều gì về sự sống của linh hồn mình.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!** (Ma-thi-ơ 5:3-6)

Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ lòng dạ loài người, nên Ngài biết ai đang thềm khát những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình và những người đó sẽ được Đức Chúa Trời thương xót và Ngài sẽ ban cho họ những điều họ ao ước.

Ma-thi-ơ 13:33: Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: **Nước thiên đàng giống như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên.**

Theo ý nghĩa thuộc linh của Lời Chúa thì người đàn bà trong ví dụ này còn nói đến loài người xác thịt khi công bố Lời của Đức Chúa Trời ra thì những người có lòng khát khao cho sự sống của linh hồn mình sẽ được Đức Chúa Trời khiến cho nghe được tiếng của Ngài qua những sự giảng dạy của các tông đồ Ngài.

Bột trong ví dụ này là nói đến luật pháp văn tự của Lời của Đức Chúa Trời mà những người nghe Đạo đã tin cậy và vâng giữ ở trong lòng còn **men** trong ví dụ này chính là Lễ thật của Lời của Đức Chúa Trời.

Trong thuộc thể, men chỉ có tác dụng khi nó được đặt vào trong một môi trường để sử dụng mà thôi và trong ví dụ này, Chúa Jêsus đã mách bảo cho những người nghe Lời của Ngài biết rằng, nếu người ta không vâng giữ và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ không thể nào được hưởng Nước Thiên đàng cũng như nếu người ta không có bột để làm bánh thì dù người ta có nhiều men đến thể nào, thì người ta cũng chẳng thể có bánh để nướng mà ăn được vậy.

Như vậy, chỉ những người nghe Đạo mà vui mừng nhận lấy Lời của Đức Chúa Trời, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài thì đến kỳ, Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho những người đó được nhận biết ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời mà người ta đã giữ ở trong lòng và khi người ta nhận biết ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời thì đó là lúc những người đó sẽ suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời ngày và đêm và sự suy gẫm của họ sẽ được ví như người ta xay thóc lúa thành bột vậy, bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho họ biết Lễ thật và các Lễ thật của Lời của Đức Chúa Trời sẽ như men được trộn vào bột làm bánh vậy, sẽ khiến cho họ được nhận quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời và chính quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời sẽ biến đổi cuộc đời của những người đó cho được nên thánh và được vào trong Nước Thiên đàng vậy.

Giô-suê 1:8: Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các người.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Trong cuộc sống của người tin Chúa, ai cũng muốn được hưởng mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời (hay Nước Thiên đàng) như Lời Chúa đã phán, nhưng không phải vì người ta muốn thì sẽ được, vì Đức Chúa Trời cai trị mọi sự trong sự công bình và như vậy, ai xứng đáng tới mức nào thì Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng xứng đáng với mức mà người ta đáng được vậy.

Người ta không thể hưởng được Nước Thiên đàng bằng các của tế lễ hay là bằng các công việc làm của mình, vì những người được vào trong Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời thì đều phải là người phục vụ, người hầu việc và sự phục vụ và hầu việc đó phải được làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và trong Lễ thật, vì đó là ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.** (Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6)

Mỗi một công dân của nước thầy tế lễ sẽ phải thi hành những sự mà Đức Chúa Trời đã trang bị cho, đó là người ta sẽ dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người mà Đức Chúa Trời sẽ giao cho mình. Công

dân của nước thầy tế lễ sẽ phải là sự sáng của thế gian và người đó sẽ dùng Lời của Đức Chúa Trời có trong mình mà soi sáng thế gian trong bất kỳ hoàn cảnh nào mà Đức Chúa Trời sẽ đặt để người ấy vào.

Rất nhiều người tin Chúa đã ao ước được vào trong Nước Đức Chúa Trời - Nước Thiên đàng, nhưng không phải là những người nói lạy Chúa, lạy Chúa mà được hưởng Nước Thiên đàng, vì Nước Thiên đàng không phải là một sự cám dỗ, không phải là một chức vụ mà người ta có thể dùng để tôn cao cái tôi của xác thịt mình như thế gian vẫn làm và người ta cũng không thể sử dụng quyền phép của Nước Thiên đàng để thu lợi cho xác thịt mình, vì Nước Thiên đàng không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về tâm linh của những người tin Chúa mà đã được tái sinh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật.

Đức Chúa Trời không dùng Nước Thiên đàng như là người ta dùng men để kích động người ta nhảy vào chiếm đoạt cho ý muốn của xác thịt mình, nhưng rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã để cho khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mình khiến Nước Thiên đàng tự nhiên trở thành men cho cuộc đời của họ, vì thế cho nên nhiều người đã tự ý mình nhảy vào chức vụ của Môi-se và nhiều hệ phái đã dùng những sự giảng dạy sai lầm khiến cho nhiều người tin Chúa do thiếu hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời mà khiến Nước Thiên đàng trở thành men trong cuộc đời của họ và người ta đã bằng mọi giá của trí khôn mình mà mong chiếm được Nước Thiên đàng và người ta tưởng rằng, khi họ có được danh xưng về các chức vụ thuộc về người hầu việc Chúa rồi thì ấy là họ đã vào được Nước Thiên đàng!

Lời của Đức Chúa Trời không có men và biểu tượng của luật pháp văn tự là bánh không men và rau đắng, vì thế cho nên Đức Chúa Trời không cho phép bất kỳ một người nào dùng ảnh hưởng của chức vụ mình mà khiến người ta hiểu sai ý nghĩa của Lời Chúa mà khiến những người nghe Đạo bị kích động, bị xúi giục (*như bột mì bị men tác động*) mà tin Chúa mong rằng có được sự sống đời đời mà người ta lại không nhận biết trách nhiệm của mình đối với sự sống đời đời mà Đức Chúa Trời chỉ ban cho những người nào xứng đáng.

Những sự giảng dạy về Lời Chúa cách không ngay thẳng sẽ khiến cho người nghe Đạo ngộ nhận về tình yêu của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên đã có nhiều người tin Đạo trong sự thiếu hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời, nên khi những người mới tin Đạo đó gặp thử thách thì liền sa ngã, phạm tội với Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời như cái gương thân chỉ cho người ta biết tội lỗi đồng thời cũng chỉ cho người ta biết con đường của sự sống đời đời và chỉ cho người ta biết trách nhiệm mà người ta sẽ phải làm cho trọn, hầu cho họ được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình và trong mọi sự đó, không hề có một điều gì là men cả, hết thảy đều ngay thẳng.

Trong cuộc sống, người ta có thể kinh nghiệm được nước của trái nho sẽ tự khiến nó trở nên rượu mà không cần bỏ men, nếu người ta thu hoạch trái nho chín và bỏ chúng vào trong một cái bình chứa. Chính rượu nho đó sẽ làm cho lòng của người ta được hưng phấn, như Lời Chúa có chép:

Thi-Thiên 104:15: Rượu nho, là vật khiến hưng chí loài người, và dầu để dùng làm mặt mày sáng rỡ, cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người.

Khi người tin Chúa tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà vui mừng vâng giữ ở trong lòng mình, thì đến kỳ, Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho những Lời của Đức Chúa Trời có trong lòng đó sẽ khiến cho họ được hưởng quyền phép có trong các Lời của Đức Chúa Trời mà được trở nên người mới, như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được trong ngày Lễ Ngũ tuần năm 32 A.D. vậy.

Công vụ các sứ đồ 2:1-41: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thảy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thảy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rét và A rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa

làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy điềm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mô mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhận danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dãi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Đức Chúa Trời công bình đã sẵn lòng ban Nước Thiên đàng cho những người nào yêu mến Lời của Ngài, yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ và kính sợ Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ không ban Nước Thiên đàng cho những người thèm khát Nước Thiên đàng cho ý muốn của xác thịt mình. Người ta không thể được hưởng Nước Thiên đàng bằng của tế lễ dâng lên hay là những việc làm của sự công bình, nhưng cho những người như Chúa Jê-sus đã phán: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. (Lu-ca 22:28-30).